

Quản lý thông tin về văn hóa tôn giáo trên báo chí của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Ngày nhận bài: 09/06/2025 | Ngày phản biện: 12/06/2025 | Ngày xuất bản: 01/07/2025

Tác giả: Trần Mỹ Hương Diệp (Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam)

Tóm tắt: Trong bối cảnh xã hội ngày càng phát triển và đa dạng, công tác quản lý thông tin về tôn giáo trở nên quan trọng trong việc duy trì ổn định chính trị, bảo đảm đoàn kết dân tộc và nâng cao nhận thức cộng đồng về các giá trị văn hóa, đạo đức tôn giáo. Báo chí của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (MTTQ) đóng vai trò tích cực trong việc tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, và các phong trào thi đua, cuộc vận động do MTTQ phát động liên quan đến đời sống của đồng bào tôn giáo. Vì vậy, nghiên cứu quản lý thông tin về văn hóa tôn giáo trên báo chí của MTTQ góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, bảo vệ sự ổn định xã hội.

1. Quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước ta về văn hóa tôn giáo

Là một nước đa tôn giáo, nhưng cộng đồng các tôn giáo hoạt động ở Việt Nam luôn gắn bó, đồng hành cùng dân tộc. Dù đức tin, sự thờ phụng của các cộng đồng tôn giáo có khác nhau, nhưng đều chia sẻ những điểm tương đồng ở tinh thần dân tộc và truyền thống văn hóa. Giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc là những tri thức, sáng tạo của cha ông chúng ta trong việc ứng xử với tự nhiên và xã hội, là kinh nghiệm lao động và sinh tồn đã được định hình từ trong quá khứ xa xưa, tồn tại và phát triển dọc theo dòng chảy của lịch sử và dần dần được chắt lọc trở thành những tinh hoa văn hóa của dân tộc. Việc đánh giá tầm quan trọng của các giá trị văn hóa truyền thống đối với quá trình phát triển của xã hội đã được thể hiện trong tư tưởng Hồ Chí Minh và tầm nhìn chiến lược của Đảng và Nhà nước.

Trong quan điểm chỉ đạo, Đảng ta cũng đã xác định rõ các nhân tố có ảnh hưởng quan trọng tới việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, trong đó, tôn giáo, tín ngưỡng có vai trò đặc biệt quan trọng. Có thể nhận thấy, trong quá trình tồn tại và phát triển, các tôn giáo không chỉ lưu giữ, bồi đắp và làm phong phú những giá trị truyền thống văn hóa, tạo ra những giá trị nhân văn, đạo đức có ảnh hưởng tích cực trong đời sống xã hội; mà còn cụ thể hóa các giá trị đó thành những hành động thiết thực cứu người, giúp đời; góp phần tạo nên sự phong phú, đặc sắc của văn hóa truyền thống dân tộc và đóng góp vào quá trình phát triển đất nước. Bên cạnh việc bảo tồn các giá trị di sản văn hóa mang đậm giá trị lịch sử, nghệ thuật của dân tộc được lưu giữ tại các di tích, cơ sở tôn giáo, cơ sở thờ tự; vai trò của tôn giáo còn được đề cao trong việc bảo tồn các giá trị truyền thống trong giáo dục, đạo đức và lối sống nhân văn. Với những giá trị to lớn như vậy, tôn giáo đã, đang và sẽ góp phần tích cực trong việc phát huy các giá trị văn hóa truyền thống trong đời sống xã hội; đồng thời, là nhân tố tích cực góp phần làm cho nền văn hóa Việt Nam phong phú, đa dạng và đặc sắc. Có thể khẳng định, việc các tôn giáo luôn gắn kết với nhau để phát huy tinh thần nhân ái, thân thiện của con người và xã hội Việt Nam đã tạo ra một bức tranh sinh động về văn hóa tôn giáo ở Việt Nam: thuần túy nhưng phong phú, đan xen nhưng không mâu thuẫn. Đặc biệt, trong giai đoạn hiện nay, quan hệ tích cực và mang tính xây dựng giữa nền văn hóa tôn giáo và Nhà nước đã được thể hiện rất rõ và ngày càng được củng cố. Đại đoàn kết toàn dân tộc, trong đó có đoàn kết hòa hợp văn hóa tôn giáo là nguồn sức mạnh và là nhân tố quyết định bảo đảm cho mọi thắng lợi của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Thực tế cho thấy, văn hóa tôn giáo ngày nay trong sự nghiệp đổi mới đất nước không còn "xa lạ" với dân tộc và với văn hóa Việt Nam nói chung. Đường lối, chính sách đổi mới về tôn giáo, trong đó có văn hóa tôn giáo, đã và đang mở cánh cửa thuận lợi cho sự đa dạng phong phú hơn nữa của văn hóa dân tộc. Trước tiên cần đề cập đến việc Đảng ta đã có những luận điểm đổi mới rất căn bản về văn hóa tôn giáo. Cùng với luận điểm đổi mới nhận thức quan trọng về tôn giáo: Tôn giáo là nhu cầu của một bộ phận nhân dân và nó còn tồn tại lâu dài⁽¹⁾, Nghị quyết 24-NQ/TW, ngày 16-10-1990 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác tôn giáo trong tình hình mới đặt dấu mốc nhận thức mới về "văn hóa tôn giáo". Luận điểm này còn được cụ thể hóa trong Nghị quyết Trung ương 5, (khóa VIII), năm 1998 khi Đảng đề ra 10 nhiệm vụ chiến lược về văn

hóa trong công cuộc CNH, HĐH thì đã dành nhiệm vụ thứ 8 về “bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, đạo đức của các tôn giáo”.

Sau 13 năm thực hiện Nghị quyết số 24 và trên đà của thành quả đổi mới đất nước tại Hội nghị Trung ương lần thứ VII khoá IX, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ban hành Nghị quyết số 25-NQ/2003/TW, ngày 12/3/2003 về công tác tôn giáo thay thế Nghị quyết số 24. Tinh thần của Nghị quyết số 25 là tiếp tục nâng cao, hoàn thiện các quan điểm về bảo đảm quyền con người trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo khi nhắc lại và làm sâu sắc hơn quan điểm: “tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân đang và sẽ tồn tại cùng dân tộc trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta”⁽²⁾. Với quan điểm này, quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo được nâng lên nhận thức mới khi khẳng định quyền đó tiếp tục được bảo đảm cùng với sự trường tồn và phát triển của dân tộc Việt Nam. Nghị quyết số 25 được ban hành, việc thể chế hóa được nâng lên một bước, đó là ngày 18/6/2004, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo, tiếp tục tạo hành lang pháp lý cho các hoạt động tôn giáo theo quy định pháp luật, đáp ứng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của người dân, góp phần quan trọng đảm bảo quyền con người ở Việt Nam.

Đến Hiến pháp năm 2013, Việt Nam tiếp tục có bước tiến mới trong việc mở rộng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, cụm từ “quyền công dân” được thay bằng “quyền con người”. Khẳng định quyền con người là quyền tự nhiên, Nhà nước thừa nhận, tôn trọng và cam kết bảo đảm theo công ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo Điều 70 Hiến pháp năm 1992 được thay bằng Điều 24 trong Hiến pháp 2013, với nội dung: Mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào. Các tôn giáo bình đẳng trước pháp luật; Nhà nước tôn trọng và bảo hộ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo. Không ai được xâm phạm tự do tín ngưỡng, tôn giáo hoặc lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để vi phạm pháp luật⁽³⁾. Theo đó, cụm từ “Công dân” được thay bằng “Mọi người” có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo; nơi thờ tự của các tín ngưỡng, tôn giáo được pháp luật bảo hộ được thay bằng Nhà nước tôn trọng và bảo hộ. Thể chế hóa Hiến pháp năm 2013 và cần thiết phải điều chỉnh pháp luật về tôn giáo trong bối cảnh hội nhập quốc tế, bảo đảm ngày một tốt hơn quyền con người trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo, ngày 18/11/2016, tại Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XIV đã thông qua Luật Tín ngưỡng, tôn giáo thay thế Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo. Luật và Nghị định đồng thời có hiệu lực thi hành kể từ

ngày 01/01/2018, tiếp tục tạo hành pháp lý quan trọng để đảm bảo quyền của các tổ chức và cá nhân trong các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo.

Như vậy, Luật tín ngưỡng, tôn giáo là văn bản pháp luật có giá trị pháp lý cao nhất từ trước đến nay điều chỉnh trực tiếp hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo; là văn bản pháp luật tiếp tục cụ thể hóa chủ trương, chính sách về tín ngưỡng, tôn giáo theo Nghị quyết số 25, tình hình thực tế của đất nước và cụ thể hóa quyền con người trong Hiến pháp 2013 - đó là quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mọi người. Gần đây nhất văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII đã chỉ rõ sự cần thiết phải: "Phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và các nguồn lực tôn giáo cho sự phát triển của đất nước"⁽⁴⁾. Cụm từ "nguồn lực tôn giáo" thường được nhắc đến gắn với vai trò quan trọng đối với sự phát triển của đất nước, nhất là từ sau khi được đề cập trong Nghị quyết Trung ương khóa XIII của Đảng. Nghị quyết đã khẳng định vai trò và những tác động tích cực của các tôn giáo là một trong những nguồn lực quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Theo đó nguồn lực của tôn giáo được nhìn nhận ở cả hai phương diện: nguồn lực tinh thần và nguồn lực vật chất, trong đó, chú trọng hơn tới nguồn lực tinh thần bao gồm các giá trị về văn hóa tôn giáo và đạo đức tôn giáo. Những giá trị đó có liên quan mật thiết tới các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc.

2. Thực trạng về quản lý văn hóa tôn giáo trên báo chí của MTTQ Việt Nam

Cơ quan báo chí của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với vai trò là kênh truyền thông chính trị - xã hội đặc thù, vừa có truyền thống lâu đời, vừa đang từng bước đổi mới và thích ứng với xu thế công nghệ hiện đại, giữ vị trí trung tâm trong công tác quản lý và truyền tải thông tin. Việc phát huy thế mạnh, đồng thời khắc phục những hạn chế, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động báo chí của MTTQ Việt Nam là yêu cầu cấp thiết, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc và tạo nên sức mạnh nội sinh cho sự phát triển xã hội trong bối cảnh hiện nay.

Trong năm 2024, ba cơ quan báo chí gồm Báo Đại Đoàn Kết, Báo Người Công giáo Việt Nam và Tạp chí Mặt trận tiếp tục thể hiện vai trò trung tâm trong truyền thông về văn hóa tôn giáo, đặc biệt dưới sự điều hành trực tiếp của Ban Biên tập và đội ngũ lãnh đạo các phòng, ban chuyên trách. Trong bối cảnh tôn giáo ngày càng có ảnh hưởng sâu rộng đến đời sống văn hóa - xã hội, những người làm công tác quản lý nội dung tại

các cơ quan báo chí này đã phải đối mặt với nhiều thách thức trong việc định hướng thông tin vừa bảo đảm tính chính xác, khách quan, vừa giữ vững nguyên tắc chính trị – tư tưởng. Đặc biệt, Ban Biên tập của mỗi cơ quan không chỉ chịu trách nhiệm thẩm định nội dung trước khi đăng tải, mà còn trực tiếp xây dựng kế hoạch tuyên truyền, điều phối chuyên mục, lựa chọn phóng viên có hiểu biết và kinh nghiệm để phụ trách mảng văn hóa tôn giáo, đồng thời giám sát toàn bộ quá trình sản xuất thông tin nhằm phòng tránh sai sót về mặt nhận thức và pháp lý.

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Tác giả sử dụng phương pháp tiếp cận liên ngành, kết hợp giữa truyền thông – báo chí, khoa học quản lý và khoa học tôn giáo. Cách tiếp cận này cho phép phân tích vấn đề quản lý thông tin không chỉ dưới góc độ kỹ thuật truyền thông mà còn trong bối cảnh chính trị – xã hội, vai trò của tôn giáo trong đời sống tinh thần và cơ chế truyền tải thông tin trên báo chí của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (MTTQVN).

Bước 1: Thu thập, tổng hợp và phân tích các văn bản pháp luật, nghị quyết, chỉ thị của Đảng và Nhà nước liên quan đến công tác thông tin, báo chí, tôn giáo và vai trò của MTTQ Việt Nam: Các tài liệu khoa học như sách, luận văn, bài báo nghiên cứu trong và ngoài nước liên quan đến văn hóa tôn giáo, truyền thông tôn giáo và quản lý báo chí; Các văn bản chỉ đạo, kế hoạch, báo cáo chuyên đề của Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Tôn giáo Chính phủ, Ban Thường trực UBTƯ MTTQ Việt Nam.

Bước 2: Tiến hành phân tích nội dung định lượng và định tính trên các ấn phẩm báo chí của MTTQVN, bao gồm: Báo Đại Đoàn Kết (bản in và bản điện tử), Tạp chí Mặt trận, Báo Người Công giáo Việt Nam. Thời gian khảo sát trong năm 2024. Mẫu bài viết được lựa chọn ngẫu nhiên và có chủ đích, đảm bảo phản ánh đa dạng thể loại (tin, phóng sự, bình luận, chuyên mục) và các chủ đề về văn hóa tôn giáo.

Tiến hành mã hóa thông tin: chủ đề, loại tôn giáo, hình thức truyền tải (văn bản, ảnh, video), tần suất, thông điệp chính, và biểu hiện vai trò định hướng – giám sát – phản biện của Mặt trận.

Thực hiện phỏng vấn bán cấu trúc với 5-7 chuyên gia, nhà báo phụ trách mảng tôn giáo, học giả nghiên cứu văn hóa tôn giáo với mục tiêu làm rõ thực tiễn quản lý thông

tin, những thuận lợi, khó khăn, kinh nghiệm và kiến nghị từ người trong cuộc.

Bước 3: Phương pháp phân tích dữ liệu

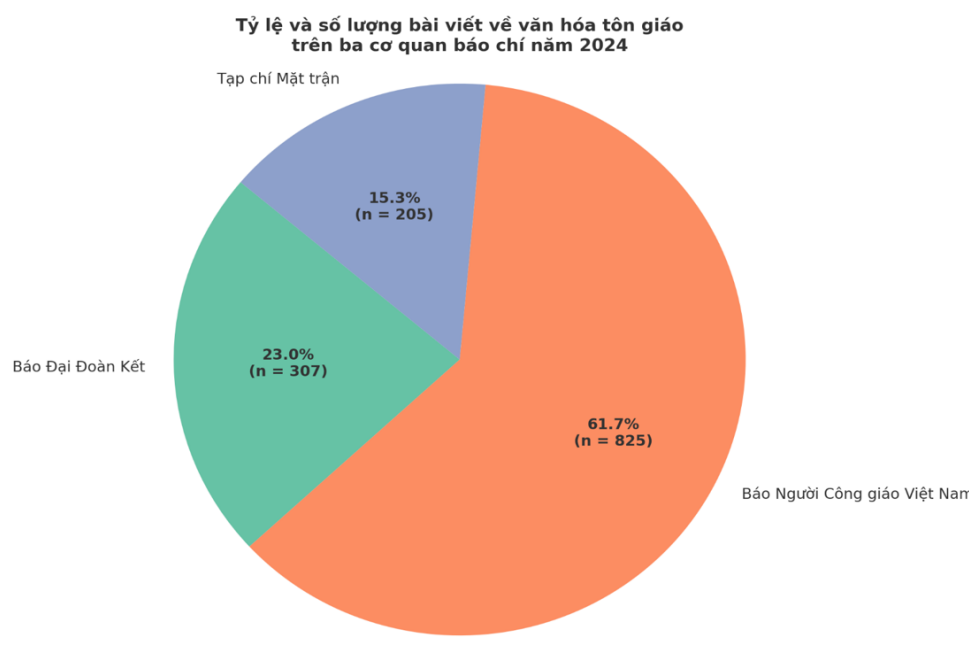
Phân tích định lượng: sử dụng các bảng thống kê, biểu đồ (Excel hoặc SPSS) để xử lý số liệu thu thập được từ nội dung báo chí: tần suất, tỷ lệ chủ đề, phân bố theo tôn giáo, dạng thức thể hiện.

Phân tích định tính: sử dụng phương pháp phân tích diễn ngôn và phân tích nội dung chuyên sâu để đánh giá chiều sâu thông điệp, cách thức tiếp cận và mức độ phản ánh bản sắc văn hóa tôn giáo.

Từ nội dung phân tích, đối chiếu - so sánh giữa các loại hình báo chí và giữa giai đoạn nhằm rút ra quy luật, xu hướng và vấn đề tồn tại trong quản lý thông tin.

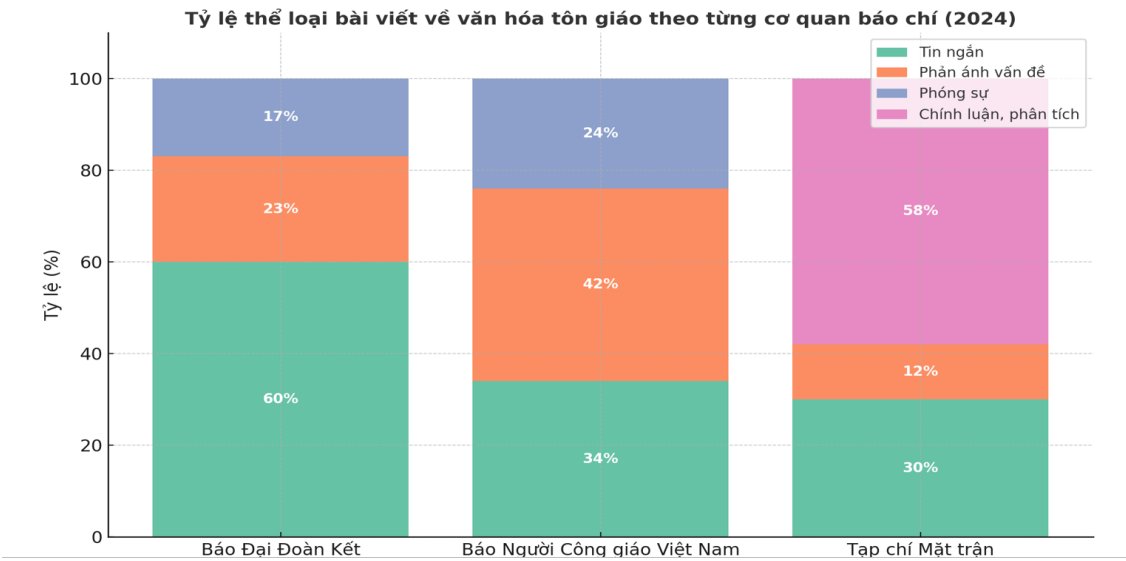
Bước 4: Sau khi chuẩn hóa câu trả lời, tác giả tiến hành phân tích dữ liệu bằng các phương pháp thống kê và phân tích dữ liệu định lượng. Các thông tin thu thập từ câu trả lời sẽ được phân tích để rút ra các xu hướng chính, đồng thời xuất các biểu đồ trực quan hóa kết quả phân tích.

2.2. Kết quả nghiên cứu



Biểu 1. Số lượng bài viết về văn hoá tôn giáo trên 3 tờ báo (Nguồn: tác giả)

Tiến hành khảo sát trong năm 2024 cho thấy, cơ quan báo chí của MTTQ Việt Nam gồm Báo Đại Đoàn Kết, Tạp chí Mặt trận và Báo Người Công giáo Việt Nam là ba đại diện tiêu biểu cho ba mô hình khác nhau: báo chính luận đại chúng, tạp chí học thuật chính sách và báo ngành tôn giáo. Từ kết quả khảo sát cho thấy, việc phản ánh thông tin về văn hóa tôn giáo trên báo chí của MTTQ Việt Nam tập trung vào các nội dung nổi bật như thông tin về các lễ hội tôn giáo; về các phong trào thi đua, các cuộc vận động do MTTQ Việt Nam phát động được triển khai sâu rộng trong các tôn giáo và về những tấm gương người tốt việc tốt trong cộng đồng nhằm tạo được sức lan tỏa mạnh mẽ trong nhân dân.



Biểu 2. Thực trạng sử dụng thể loại trên 3 tờ báo (Nguồn: tác giả)

Theo đó, với tỷ lệ 60% tin ngắn, Báo Đại Đoàn Kết thể hiện rõ đặc trưng của một cơ quan truyền thông đại chúng; Tỷ lệ bài phản ánh vấn đề chiếm 23% và phóng sự chiếm 17%, điều đó cho thấy tờ báo ưu tiên tốc độ truyền thông và tính định hướng đối với các sự kiện. Báo Người Công giáo Việt Nam phản ánh rõ đặc trưng của một tờ báo tôn giáo chuyên biệt. Với 42% là bài phản ánh vấn đề, 34% là tin ngắn, và 24% là phóng sự, tờ báo cho thấy sự cân bằng giữa cập nhật thông tin, phân tích các hiện tượng xã hội - tôn giáo, và kể chuyện từ thực tế cộng đồng. Việc sử dụng thể loại phản ánh ở mức cao thể hiện nỗ lực phân tích sâu các biểu hiện sống đạo, sinh hoạt phụng vụ, và tương tác giữa giáo dân với xã hội, nhưng vẫn giữ khoảng cách vừa phải với tính chính luận. Trái ngược với hai tờ báo trên, Tạp chí Mặt trận lại sử dụng các bài viết thuộc thể loại chính luận, điều đó cho thấy đặc tính học thuật, chính sách và lý luận của tờ báo. Nội dung được triển khai theo cấu trúc bài nghiên cứu: đặt vấn đề, phân tích, dẫn chứng, và kiến nghị chính sách - qua đó góp phần vào tiến trình hoạch định

và điều chỉnh chính sách trong lĩnh vực dân tộc, tôn giáo và đại đoàn kết dân tộc. Trong không gian này, báo chí không chỉ đưa tin mà đóng vai trò như một thiết chế kiến tạo tri thức và củng cố nền tảng tư tưởng chính trị.

Từ kết quả khảo sát có thể thấy, văn hóa tôn giáo đóng vai trò quan trọng trong việc tạo dựng sự hòa hợp và đoàn kết trong xã hội. Các bài viết đã giúp nâng cao nhận thức cộng đồng về vai trò của các tôn giáo trong việc xây dựng một xã hội hòa bình, tôn trọng sự đa dạng tôn giáo. Văn hóa tôn giáo, với các giá trị tinh thần, triết lý sống và các truyền thống lâu đời, thường đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành và duy trì sự đoàn kết trong cộng đồng, từ đó góp phần củng cố vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Khi các tôn giáo được truyền tải qua các bài viết trên báo, độc giả có cơ hội hiểu thêm về những giá trị và niềm tin của các nhóm tôn giáo khác nhau. Điều này tạo ra một không gian giao lưu văn hóa, giúp các cộng đồng khác nhau hiểu và tôn trọng lẫn nhau, từ đó tăng cường sự đoàn kết xã hội. Các tôn giáo không chỉ tập trung vào đời sống tâm linh mà còn khuyến khích các tín đồ tham gia vào các hoạt động xã hội, từ thiện và xây dựng cộng đồng. Thông qua các bài viết phản ánh các giá trị tôn giáo, hoạt động của các tôn giáo trong xã hội, và các cuộc đối thoại liên tôn, báo chí đóng vai trò như một cầu nối giữa các tôn giáo với nhau. Việc cung cấp thông tin chính xác về các tín ngưỡng và hoạt động của các tôn giáo không chỉ giúp các tín đồ hiểu nhau hơn mà còn giúp những người không thuộc các cộng đồng tôn giáo đó có cái nhìn công bằng và khách quan.

Từ thông tin về văn hoá tôn giáo, các tôn giáo tham gia tích cực hơn vào các phong trào thi đua, các cuộc vận động do MTTQ Việt Nam phát động nhằm góp phần phản ánh sự hòa hợp giữa các giá trị tôn giáo và mục tiêu xã hội chung. Một trong những giá trị cốt lõi của hầu hết các tôn giáo là từ thiện, giúp đỡ cộng đồng và phục vụ những người kém may mắn. Tôn giáo luôn đề cao các hoạt động xã hội như công tác từ thiện, giúp đỡ người nghèo, thực hiện nghĩa vụ với cộng đồng và phát triển xã hội bền vững. Chính vì vậy, khi MTTQ phát động các phong trào thi đua, các cuộc vận động liên quan đến công tác từ thiện, bảo vệ xã hội, bảo vệ môi trường, các tổ chức tôn giáo thường xuyên tham gia tích cực và có nhiều giải pháp hiệu quả để phát huy vai trò của các tôn giáo tại địa phương. Họ không chỉ xem đó là nghĩa vụ mà còn là cách để thực hiện các giá trị đạo đức và tinh thần của tôn giáo mình.

Mặt khác, các phong trào thi đua, các cuộc vận động của Mặt trận thường nhấn mạnh các vấn đề nhân văn như bảo vệ công lý, công bằng xã hội và tạo ra một môi trường hòa bình và ổn định cho cộng đồng. Những vấn đề này luôn có sự đồng cảm sâu sắc với các giá trị nhân văn trong tôn giáo. Việc tham gia vào các phong trào thi đua, các cuộc vận động này không chỉ giúp các tổ chức tôn giáo thể hiện cam kết đối với xã hội mà còn cho thấy họ thực hành các giá trị đạo đức tôn giáo của mình một cách thiết thực và hữu ích. Trên báo Đại đoàn kết có một số tin bài như: Tin phản ánh "Điện Biên: Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam hỗ trợ dựng 20 căn nhà" (đăng ngày 28/08/2024); bài viết "Đạo pháp luôn gắn liền với sự phát triển của dân tộc" (đăng ngày 15/10/2024) đề cập tới việc Giáo hội Phật giáo Việt Nam hưởng ứng tích cực các cuộc vận động, phong trào thi đua do MTTQ Việt Nam phát động như: cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" nay là "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", tham gia ủng hộ Quỹ phòng, chống dịch Covid-19, hưởng ứng lời kêu gọi của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, 500 ngôi nhà đã được Giáo hội trao tặng thông qua UBTƯ MTTQ Việt Nam và Ủy ban MTTQ tỉnh Điện Biên, đem lại tinh thần đoàn kết đến với bà con nhân dân, đồng bào các dân tộc tỉnh Điện Biên và các tỉnh Tây Bắc...

Trên Tạp chí Mặt trận, các bài viết thường đi sâu vào phân tích hiệu quả thực chất của các cuộc vận động trong đời sống tôn giáo, mức độ lan tỏa trong cộng đồng, cũng như những khó khăn trong phối hợp thể chế giữa Mặt trận - chính quyền - tổ chức tôn giáo. Điển hình như: Bài viết "Tập huấn về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu cho các tôn giáo" (đăng ngày 10/12/2024) viết về hội nghị tập huấn tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao năng lực, kiến thức về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu (BVMT - BĐKH) cho tôn giáo các tỉnh miền Đông Nam bộ và một số tỉnh lân cận. Bài viết "Ban Tôn giáo Chính phủ bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tín ngưỡng, tôn giáo khu vực Tây Nguyên" (đăng ngày 21/10/2024) viết về công tác tổ chức tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo khu vực Tây Nguyên. Bài viết "Phát huy vai trò của tôn giáo tham gia bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu" (đăng ngày 16/10/2024) đã ghi nhận ý kiến đóng góp tham luận tại Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ X của Thượng Chánh Phôi Sư Huỳnh Thanh Phong (Hội thánh Cao Đài Tiên Thiên) về vấn đề phát huy vai trò của tôn giáo tham gia bảo vệ

môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu hiện nay...

Báo Người Công giáo Việt Nam phản ánh phong trào thi đua với góc nhìn nội bộ, thiên về tường thuật, kể chuyện và nêu gương. Các cuộc vận động được lồng ghép trong hoạt động của giáo xứ, giáo phận, hoặc chương trình mục vụ, và thường không được gọi đúng tên phong trào như trong hệ thống Nhà nước mà được "Công giáo hóa" dưới dạng các thông điệp sống đạo, sống bác ái. Nổi bật trong các bài viết xuyên suốt của Báo Người Công giáo Việt Nam là việc phản ánh hoạt động của các tôn giáo khi triển khai chương trình "Phát huy vai trò của các tôn giáo tham gia bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu". Mỗi địa phương là một cách làm cách triển khai khác nhau, việc làm này đã được phản ánh rõ nét thông qua các bài viết. Có thể kể đến: Bài viết "Đồng bào Công giáo Hà Nam chung tay bảo vệ môi trường" đăng tải ngày 7/01/2024. Nội dung bài viết nêu rõ: Giáo hạt Phủ Lý có 36 giáo xứ và nhiều giáo họ do linh mục Giuse Bùi Quang Tào làm Quản hạt. Linh mục quản hạt cùng đại diện các tôn giáo khác tại Hà Nam đã ký kết Chương trình phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh về "Phát huy vai trò của các tôn giáo tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, giai đoạn 2023-2026". Chương trình phát huy được uy tín, vai trò của các linh mục và đồng bào Công giáo trong công tác bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu. Theo đó, người Công giáo tỉnh Hà Nam tham gia trồng cây xanh bên đường làng với chỉ tiêu 5 cây/1 hộ, góp phần xây dựng cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp. Chương trình phối hợp cũng góp phần đưa chính sách pháp luật về bảo vệ môi trường vào đời sống, tạo chuyển biến tích cực về nhận thức, hành vi và hình thành các mô hình hay về bảo vệ môi trường như mô hình "Giáo xứ, họ đạo, khu dân cư giáo dân tự quản thực hiện công tác vệ sinh môi trường", "Phân loại rác thải và thực hiện phương pháp ủ phân hữu cơ bằng thùng "Compot"...

Có thể thấy rằng, thông qua các bài viết phản ánh trên Báo Đại Đoàn Kết, Báo Người Công giáo, Tạp chí Mặt trận, mỗi Tôn giáo đã thông qua các tổ chức của mình đóng góp vào các mục tiêu chung của xã hội, tạo dựng một cộng đồng bền vững; giúp kết nối các cá nhân và nhóm cộng đồng, khuyến khích việc chia sẻ tài sản, hỗ trợ lẫn nhau trong những lúc khó khăn. Bên cạnh đó, các tổ chức tôn giáo còn tổ chức các chương trình tuyên truyền, nhằm giúp tín đồ và cộng đồng hiểu và áp dụng các chính sách xã hội của Đảng và Nhà nước. Sự phối hợp giữa tôn giáo và các tổ chức xã hội trong các

hoạt động từ thiện đã tạo ra một mô hình hỗ trợ xã hội bền vững mỗi cá nhân và cộng đồng đều có thể tham gia vào việc giải quyết các vấn đề xã hội.

Mặc dù văn hóa tôn giáo đóng vai trò quan trọng trong đời sống xã hội và là một phần không thể thiếu của di sản văn hóa dân tộc, nhưng việc tiếp cận và thu hút sự quan tâm của công chúng đối với các bài viết, chương trình liên quan đến văn hóa tôn giáo lại gặp phải một số thách thức. Văn hóa tôn giáo là một chủ đề khá chuyên môn và phức tạp, bao gồm những yếu tố lịch sử, tín ngưỡng, nghi lễ, và triết lý tôn giáo sâu sắc. Không phải ai cũng có đủ kiến thức nền tảng để hiểu và tiếp cận những vấn đề này một cách dễ dàng. Việc đề cập đến các giá trị tôn giáo, nghi lễ thờ cúng, và các thông điệp triết lý có thể khiến người đọc cảm thấy khó hiểu hoặc thiếu hứng thú, đặc biệt là khi các bài viết hoặc chương trình không được giải thích rõ ràng và dễ tiếp cận. Ngoài ra, nhiều người trong xã hội hiện đại có thể thiếu hiểu biết cơ bản về tôn giáo, do đó họ không nhận thức hết được tầm quan trọng của văn hóa tôn giáo đối với đời sống xã hội và cộng đồng dân tộc. Văn hóa tôn giáo có thể không được đánh giá đúng mức, dẫn đến sự thiếu quan tâm từ phần lớn công chúng. Một số người có thể nhìn nhận tôn giáo như một yếu tố xa lạ hoặc không liên quan đến cuộc sống hiện đại, và vì thế, không thấy được giá trị của việc hiểu và tham gia vào các vấn đề văn hóa tôn giáo.

3. Giải pháp nâng cao hiệu quả tuyên truyền về văn hóa tôn giáo trên báo chí của MTTQ Việt Nam

Thứ nhất, nâng cao năng lực thể chế và định hướng chiến lược nội dung. Trong quản lý thông tin báo chí về tôn giáo, thể chế là yếu tố then chốt đảm bảo tính ổn định, minh bạch và nhất quán trong hoạch định và thực thi chính sách. Do đó, giải pháp trước tiên là xây dựng một khung thể chế chuyên trách, có tính chất phân tầng, trong đó phân định rõ vai trò của các cấp độ chỉ đạo (Ban Dân tộc - Tôn giáo và Kiêu bào, Ban Tuyên giáo Cơ quan Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, lãnh đạo cơ quan báo chí) và cấp độ thực thi (ban biên tập, phòng chuyên đề tôn giáo, đội ngũ phóng viên chuyên trách) để củng cố vai trò chỉ đạo và điều phối thống nhất thông tin. Thông tin về tôn giáo không thể được xử lý theo cách thức chung của các thông tin xã hội khác, vì nó liên quan đến niềm tin, bản sắc và nhạy cảm chính trị - xã hội. Do đó, các cơ quan báo chí cần xây dựng kế hoạch nội dung trung và dài hạn cho chuyên mục văn hóa tôn giáo, gắn với các thời điểm trọng đại như lễ hội, ngày lễ quốc gia, đối thoại tôn giáo và

biến động xã hội. Chiến lược nội dung cần xác định rõ đối tượng độc giả, mục

Thứ hai, đổi mới quy trình phản biện nội dung. Quản lý nội dung tôn giáo không thể tiếp cận theo kiểu một chiều từ trên xuống. Trong bối cảnh đa dạng văn hóa và đòi hỏi thông tin chính xác, khách quan ngày càng cao, bởi vậy cần thiết lập quy trình phản biện nội dung hai chiều giữa ban biên tập với đội ngũ nhà báo, cộng tác viên và các chuyên gia tôn giáo. Thay vì cơ chế kiểm duyệt một chiều, nên áp dụng mô hình đánh giá đồng cấp (peer-review) hoặc mời chuyên gia bên ngoài phản biện các bài viết nhạy cảm. Việc này không chỉ nâng cao chất lượng nội dung mà còn giúp thông tin về tôn giáo phản ánh đúng bản chất đa chiều, tránh định kiến hoặc hiểu nhầm. Để tăng tính khách quan và liên ngành trong việc xử lý các nội dung có tính nhạy cảm, cần thành lập Hội đồng tư vấn chuyên môn gồm các nhà nghiên cứu tôn giáo, nhà báo có kinh nghiệm. Hội đồng sẽ có vai trò phản biện trước khi xuất bản các bài viết mang tính phân tích sâu, có nguy cơ gây hiểu lầm hoặc tranh cãi. Việc tham khảo ý kiến nhiều chiều sẽ giúp nâng cao chất lượng thông tin, tránh sai sót và thể hiện tinh thần cầu thị.

Thứ ba, đa dạng hóa hình thức truyền thông và công cụ kỹ thuật số. Giải pháp đặt ra là phát triển nền tảng truyền thông tích hợp, đa phương tiện và tương tác cao. Cụ thể, ngoài việc duy trì chuyên mục tôn giáo trên trang báo điện tử, cần xây dựng các chuyên trang tôn giáo độc lập với giao diện hiện đại, tích hợp nội dung văn bản - hình ảnh - âm thanh - video. Các thể loại mới như video ngắn, podcast phỏng vấn chức sắc, đồ họa tương tác về số liệu tôn giáo, minigame tìm hiểu lễ hội tôn giáo... có thể giúp truyền thông tôn giáo trở nên gần gũi, hấp dẫn hơn. Việc ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo (AI) vào sản xuất nội dung báo chí giúp nâng cao hiệu quả và chất lượng thông tin. Các công cụ AI có thể hỗ trợ trong việc phân tích dữ liệu, dự đoán xu hướng, cá nhân hóa nội dung theo nhu cầu của người đọc, từ đó tạo ra các sản phẩm truyền thông phù hợp và hấp dẫn hơn. Đồng thời, việc sử dụng các nền tảng quản lý nội dung (CMS) hiện đại giúp tối ưu hóa quy trình sản xuất và phân phối nội dung.

Thứ tư, mở rộng mạng lưới cộng tác viên và chuyên gia liên ngành. Trong bối cảnh xã hội ngày càng đa dạng và phức tạp, việc phản ánh thông tin về văn hóa tôn giáo đòi hỏi sự tham gia của đội ngũ cộng tác viên và chuyên gia từ nhiều lĩnh vực khác nhau. Họ không chỉ cung cấp thông tin từ cơ sở mà còn đóng vai trò tư vấn, phản biện, đảm

bảo tính chính xác và chiều sâu cho các nội dung truyền thông. Sự phối hợp giữa các chuyên gia trong các lĩnh vực như tôn giáo học, văn hóa học, xã hội học, truyền thông, luật học... giúp nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác quản lý thông tin về văn hóa tôn giáo trên báo chí của MTTQ Việt Nam. Thiết lập cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan báo chí của MTTQ Việt Nam với mạng lưới cộng tác viên và chuyên gia, tạo điều kiện thuận lợi cho việc chia sẻ thông tin, tư liệu và kinh nghiệm trong quá trình tác nghiệp. Việc này bao gồm việc xây dựng quy trình làm việc, hệ thống quản lý thông tin và các kênh liên lạc hiệu quả.

Tuy nhiên, xuất phát từ yêu cầu thực tiễn trong giai đoạn hiện nay khi cả hệ thống chính trị đang thực hiện tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, theo đó, ngày 28/12/2024, thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Thường trực Ban Bí thư Trần Cẩm Tú đã ký ban hành Quyết định số 217-QĐ/TW về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Cơ quan Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. Nội dung Quyết định nêu rõ: Cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có chức năng tham mưu, giúp việc Ủy ban, Đoàn Chủ tịch, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện các quy định của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các quy định của Đảng, Nhà nước có liên quan; đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ công tác Mặt trận⁽⁵⁾.

Từ cơ cấu bộ máy trong Quyết định 217-QĐ/TW, Tạp chí Mặt trận sáp nhập vào báo Đại đoàn kết nhằm góp phần đẩy mạnh cơ sở lý luận và thực tiễn, giúp báo Đại đoàn kết sẽ đa dạng nguồn thông tin và lĩnh vực phản ánh. Cùng với đó, Báo Người Công giáo Việt Nam sẽ chuyển thành chuyên trang hàng tuần của Văn phòng Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam để phát hành trực tiếp tới các cơ sở tôn giáo, giúp các giáo dân và Ủy ban Đoàn kết Công giáo các cấp tuyên truyền hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các phong trào thi đua, các cuộc vận động do MTTQ Việt Nam phát động đến gần với bà con giáo dân hơn nữa.

Với việc sáp nhập bộ máy, công tác quản lý thông tin về văn hóa tôn giáo trên báo chí của MTTQ Việt Nam sẽ được thực hiện một cách toàn diện, đồng bộ và linh hoạt, phù hợp với đặc điểm văn hóa, xã hội và tôn giáo của Việt Nam. Chỉ có như vậy, công tác

này mới thực sự phát huy được vai trò quan trọng của mình trong việc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa và đưa đất nước sẵn sàng bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc./.

Tài liệu tham khảo

- (1) Bộ Chính trị (16-10-1990), Nghị quyết 24-NQ/TW, Về tăng cường công tác tôn giáo trong tình hình mới.
- (2) Ban Chấp hành Trung ương Đảng (12/3/2003), Nghị quyết số 25-NQ/TW Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá IX) về công tác tôn giáo.
- (3) Quốc hội (2013), Hiến pháp Nước Cộng hoà XHCN Việt Nam.
- (4) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII tập 1, Nhà Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr56 - 120.
- (5) Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2024), Quyết định số 217-QĐ/TW về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Cơ quan Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam.